

Bản án số: **114/2023/HS-PT**

Ngày: 04-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phong.

*Các thẩm phán:* Ông Dương Lê Bửu Thiện;

Ông Trần Nam Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Du – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Nguyễn Trường G do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Nguyễn Trường G**, sinh ngày 24/12/2004, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Số 473, tổ 5, khu phố TR, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Lê Thanh V, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh em; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất, Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai từ ngày 01/6/2022 cho đến nay (*Có mặt*).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Văn G, bà Nguyễn Thị Th – Thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. (*Ông G vắng mặt, bà Th có mặt*).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 01/6/2022, Công an huyện Thống Nhất phối hợp cùng Công an xã H kiểm tra quán A của ông Phạm Văn D sinh năm 1968 tại ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát hiện tại phòng hát karaoke số 02 có 08 thanh niên đang tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy, qua kiểm tra phát hiện 07/08 thanh niên dương tính với ma túy, thu giữ mẫu chất bột màu trắng còn sót lại trên đĩa sứ màu trắng và các tang vật khác là công cụ các đối tượng sử dụng phục vụ việc tổ chức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định:

Chiều tối ngày 31/5/2022, Lê Nguyễn Trường G, Trần Văn Hoài N cùng với Nguyễn Đình Kh sinh năm 2000 và Lê Quang Thiên Nh sinh năm 2000 (cùng trú tại khu phố T, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) tổ chức ăn nhậu tại quán lẩu dê HP tại khu phố L, thị trấn D, huyện Thống Nhất. Trong quá trình ăn nhậu, G khoe còn 03 viên thuốc lắc và 01 bịch ma túy ketamine mang từ Vng Tàu về và rủ cả nhóm đi hát karaoke, sử dụng ma túy tại quán A và được cả nhóm đồng ý. Lúc này, G mượn điện thoại của một người tên Long ở bàn bên cạnh, gọi điện thoại cho ông Phạm Văn D hỏi thuê phòng karaoke rồi mượn xe máy HONDA WAVE màu trắng biển số 60B5-565.56 của Lê Quang Thiên Nh và chạy về nhà ở khu phố T, thị trấn D lấy ma túy cầm trong tay phải và đèn nháy rồi quay trở lại quán lẩu dê hội nhóm cùng 3 đối tượng còn lại rồi cùng chạy tới quán A ở ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Đến nơi, ông Phạm Văn D mở cửa, dẫn nhóm 04 đối tượng vào phòng hát số 02 trong khuôn viên quán. Lê Nguyễn Trường G lấy số ma túy gồm 03 viên thuốc lắc, 01 bịch ketamine đặt lên bàn rồi quay lên nhà trên gặp ông D trả 1.000.000 đồng tiền thuê phòng, đồng thời hỏi mượn ông D 01 đĩa sứ màu trắng rồi quay về phòng hát số 02. Tại đây Lê Nguyễn Trường G dùng tay bẻ 02 viên thuốc lắc ra làm đôi, đặt lên đĩa. Lê Quang Thiên Nh mượn từ Nguyễn Đình Kh 01 giấy phép lái xe làm dụng cụ để chia nhỏ ma túy ketamine thành những đường kẻ nhỏ trên đĩa sứ, Trần Văn Hoài N lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn lại như ống hút làm dụng cụ để sử dụng ma túy ketamine.

Lần lượt các đối tượng đều sử dụng ma túy thuốc lắc, ma túy ketamine. Trong quá trình sử dụng, Trần Văn Hoài N mượn điện thoại hiệu OPPO màu xanh của Nguyễn Đình Kh, sử dụng ứng dụng facebook gọi điện thoại có hình ảnh tới cho Hoàng Minh V sinh năm 1989, trú tại khu phố T, thị trấn D rủ đến quán A để cùng

sử dụng ma túy. Khi V đến nơi, Lê Nguyễn Trường G ra cổng dẫn V vào phòng số 2, đưa cho V nửa viên thuốc lắc để sử dụng, sau đó Hoàng Minh V tự lấy đĩa ketamine và sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phùng Trọng Doan sinh năm 2000 trú ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai gọi điện cho Lê Quang Thiên Nh rủ đi ăn, biết được Nh đang ở nhà ông D nên Doan chờ theo Ngô Hoàng Minh sinh năm 2002 và Phạm Nhật T sinh năm 2001 (cùng trú tại phường Tân Mai, Tp Biên Hòa) cùng đến. Khi vào phòng, Doan và Minh thấy trên đĩa còn một ít ma túy khay nên tự lấy để sử dụng, Phạm Nhật T không sử dụng ma túy do đã hết. Đến 00 giờ 15 phút ngày 01/6/2022 Công an huyện Thống Nhất kiểm tra, phát hiện 07 đối tượng dương tính với ma túy đã thu giữ toàn bộ tang vật liên quan, đưa về trụ sở làm việc.

Kết luận giám định số 1264/KLGD ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,082gam, loại Ketamine.

Quá trình điều tra Lê Nguyễn Trường G và Trần Văn Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

#### *Về vật chứng vụ án:*

- Các vật dụng các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội: 01 đèn nháy laser của Lê Nguyễn Trường G; 01 giấy phép lái xe dạng thẻ cứng của Nguyễn Đình Kh, 01 đĩa sứ màu trắng của ông Phạm Văn D cần tịch thu tiêu hủy; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đã được cuộn tròn của Trần Văn Hoài N cần tịch thu sung.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh là của Nguyễn Đình Kh cho Trần Văn Hoài N mượn sử dụng, tuy nhiên Kh không biết N dùng để rủ rê người khác tới sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Nguyễn Đình Kh.

- Các tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu HONDA WINNER màu đỏ biển số 60B5 – 565.56 của Nguyễn Đình Kh; 01 điện thoại iphone 12 pro màu xanh của Lê Quang Thiên Nh; 01 điện thoại OPPO màu xanh dương của Hoàng Minh V; 01 Iphone 11 pro màu trắng của Ngô Hoàng Minh; xe Honda SH biển số 60B7 – 771.16 màu trắng và điện thoại Iphone 13 màu hồng của Phùng Trọng Doan; 01 điện thoại Samsung màu đen của Phạm Nh T là các tài sản không liên quan đến tội phạm, đã trả cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu trắng biển số 60B5-565.56 tạm giữ từ Lê Quang Thiên Nh là thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tuấn Anh sinh năm 1993, trú tại khu phố 6, phường Xuân An, thành phố Long Khánh. Nguyễn Tuấn Anh cho Nh mượn xe để đi lại, việc Nh cho G mượn sử dụng xe anh Nguyễn Tuấn Anh

không biết. Xe có giấy tờ hợp lệ, đầy đủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu nâu biển số 60B2-241.93 tạm giữ từ Hoàng Minh V là thuộc sở hữu của chị Trần Phương Thảo sinh năm 1999, trú tại tổ 5, khu phố Trần Hưng Đạo, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Xe có giấy tờ hợp lệ, đầy đủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô hiệu HONDA SH màu trắng biển số 60B2-241.93 tạm giữ từ Phùng Trọng Doan là thuộc sở hữu của bà Phan Thị Mỹ Lan sinh năm 1975, trú tại ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Xe có giấy tờ hợp lệ, đầy đủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 67/CT-VKS-TN ngày 26/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất quyết định truy tố đối với bị cáo: Lê Nguyễn Trường G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Văn Hoài N về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 258 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất tuyên xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Lê Nguyễn Trường G** 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 258; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Trần Văn Hoài N** 01 (một) năm tù về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Vào ngày 10/12/2022 bị cáo **Lê Nguyễn Trường G** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên Tòa phúc thẩm: Bị cáo không tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

hình phạt cho các bị cáo theo đơn kháng cáo.

### **Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

*Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết.

*Về nội dung kháng cáo:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Trường G, sửa bản án sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

**Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư không có ý kiến gì về phần tội danh. Về phần hình phạt luật sư đề nghị hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên cần thiết phải áp dụng cách tính hình phạt đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi bằng  $\frac{3}{4}$  mức hình phạt của bị cáo đã thành niên theo quy định của pháp luật. Trong suốt quá trình điều tra, tại phiên tòa xét xử sơ thẩm đến phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thêm vào đó bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ nhất cho bị cáo, luật sư đề xuất xử phạt bị cáo 05 năm 02 tháng tù để tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, làm công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Kháng cáo của bị cáo, trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **Lê Nguyễn Trường G** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Vào lúc 00 giờ 15 phút sáng ngày 01/6/2022 tại phòng số 02 quán A ở ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất tiến hành kiểm tra phát hiện đối tượng Lê Nguyễn Trường G có hành vi tổ chức cho 06 người khác sử dụng trái phép chất ma túy; Trần Văn Hoài N có hành vi rủ rê 01 người khác đến cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Nguyễn Trường G đã phạm tội “Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của xã hội và chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, việc tổ chức sử dụng và lôi kéo người khác sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, những hành vi này trực tiếp gây ra những thiệt hại về trật tự an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của chính người sử dụng trái phép chất ma túy. Người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần, gây ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo G là người dưới 18 tuổi phạm tội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng được hưởng trợ cấp đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 7 năm tù, ở mức đầu khung của khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên cần áp dụng khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự và Văn bản hướng dẫn cách tính hình phạt đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi tính lại hình phạt cho bị cáo Lê Nguyễn Trường G bằng  $\frac{3}{4}$  mức hình phạt của bị cáo đã thành niên là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo tốt thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Trường G được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nguyễn Trường G sửa bản án sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Xử phạt:

Bị cáo Lê Nguyễn Trường G 6 (sáu) năm tù về “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Nguyễn Trường G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND cấp tỉnh, huyện;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Phòng PV27- Công an tỉnh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Phong**